

UBND XÃ NA SANG
TRƯỜNG PTDTBT TH SỐ 2
NA SANG
Số: 62c/QĐ-THS2NS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Na Sang, ngày 26 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt kinh phí cho đối tượng học sinh được hưởng hỗ trợ Chi phí
học tập 4 tháng cuối năm, năm học 2025-2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG PTDTBT TIỂU HỌC SỐ 2 NA SANG

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường tiểu học;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ văn bản số 374/UBND-VHXXH ngày 12/9/2025 của UBND xã Na Sang về việc hướng dẫn thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2025-2026;

Căn cứ Biên bản họp ngày 23 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng xét duyệt chế độ hỗ trợ chi phí học tập 4 tháng cuối năm 2025, năm học 2025-2026 của trường PTDTBT tiểu học số 2 Na Sang;

Xét đề nghị của phó hiệu trưởng phụ trách chế độ chính sách học sinh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kinh phí cho 315 đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ chi phí học tập 4 tháng cuối năm, năm học 2025-2026 (từ tháng 9/2025 đến tháng 12/2025)

Tổng kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ chi phí học tập: **189.000.000**
(Bằng chữ: Một trăm tám mươi chín triệu đồng chẵn)
(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Giao cho bộ phận văn phòng, kế toán phối hợp với giáo viên chủ nhiệm các lớp hướng dẫn cha mẹ học sinh cung cấp đầy đủ thông tin cần thiết để thực hiện chi trả chế độ cho học sinh theo đúng quy định

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các ông(bà) hiệu phó, các tổ chuyên môn, bộ phận kế toán và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Mai Anh

DANH SÁCH
HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP 4 THÁNG CUỐI NĂM, NĂM HỌC 2025-2026
(Kèm theo QĐ số 62c /QĐ-THS2NS, ngày 26/9/2025 của trường PTDTBT TH số 2 Na Sang)

STT	Tổng số lớp	Số HS được hỗ trợ CPHT	Hỗ trợ chi phí học tập		
			Mức hỗ trợ	Số tháng	Kinh phí hỗ trợ
1	14	315	150.000	4	189.000.000
Cộng:					189.000.000
